

Số: **37/2025/QĐST-HNGĐ**

Châu Thành, ngày 31 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 56/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Đoàn Trúc G, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Điện thoại: 0399.122.195

- *Bị đơn*: Nguyễn Băng T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Điện thoại: 0706.017.584

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **21 tháng 3 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **21 tháng 3 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Trúc G và chị Nguyễn Băng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Đoàn Trúc G và chị Nguyễn Băng T đồng ý ly hôn.

- *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn*: Có 01 con chung tên Đoàn Tâm N, sinh ngày 26/4/2011 (hiện con đang sống với chị Nguyễn Băng T). Anh Đoàn Trúc G và chị Nguyễn Băng T thoả thuận:

Giao con Đoàn Tâm N, sinh ngày 26/4/2011 cho chị Nguyễn Băng T nuôi

sau khi anh G và chị T ly hôn. Anh Đoàn Trúc G đồng ý cấp dưỡng cho cháu Đoàn Tâm N số tiền bằng $\frac{1}{2}$ mức lương cơ sở cho đến khi cháu Đoàn Tâm N đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (ngày 31/3/2025).

Anh Đoàn Trúc G có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- *Về tài sản chung*: Anh Đoàn Trúc G và chị Nguyễn Băng T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về nợ chung*: Anh Đoàn Trúc G và chị Nguyễn Băng T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân gia đình hai bên thỏa thuận*:

Anh Đoàn Trúc G tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Số tiền tạm ứng án phí anh Đoàn Trúc G đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0004320 ngày 20/3/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành được trừ vào án phí hôn nhân gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con phải nộp (anh Đoàn Trúc G đã nộp xong án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND huyện Châu Thành, ĐT;
- UBND xã Tân Thới Bình (huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh). Số 49 ngày 10/4/2008.
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nhân